

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG
Số: 1307/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Đắk Nông, ngày 08 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình: Đường giao thông từ cửa khẩu Đắk Per, xã Thuận An đi tỉnh lộ 3 (ĐT.683) xã Đức Minh, huyện Đắk Mil (giai đoạn 1)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Nghị quyết số 186/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh thông qua danh Danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 08 tháng 2 năm 2020 của UBND tỉnh ban hành quy định Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất (k) năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;



Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 175/TTr-STNMT ngày 04 tháng 8 năm 2022; ý kiến của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh tại Thông báo số 84/TB-HĐTD ngày 02 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình: Đường giao thông từ cửa khẩu Đăk Per, xã Thuận An đi tỉnh lộ 3 (ĐT.683) xã Đức Minh, huyện Đăk Mil (giai đoạn 1). Địa điểm: Xã Đức Minh, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

1. Các thông tin về thửa đất

- Các thửa đất thu hồi để thực hiện công trình: Đường giao thông từ cửa khẩu Đăk Per, xã Thuận An đi tỉnh lộ 3 (ĐT.683) có chiều dài khoảng 3,1 km (dạng tuyến) đi qua địa bàn xã Đức Minh, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông, được đo đạc thành lập trên các mảnh trích đo địa chính có ký hiệu TĐ 01-2022, TĐ 02-2022, TĐ 03-2022, được Sở Tài nguyên và Môi trường ký nghiệm thu ngày 05/05/2022.

- Tổng diện tích cần xác định giá: 32.054,3 m²/61 thửa. Trong đó:

+ Đất trồng cây lâu năm: 29.836,1 m²/47 thửa;

+ Đất trồng cây hàng năm: 472,5 m²/3 thửa;

+ Đất trồng lúa: 1.353,5 m²/9 thửa;

+ Đất nuôi trồng thủy sản: 392,2 m²/2 thửa.

- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm, đất trồng cây hàng năm, đất trồng lúa, đất nuôi trồng thủy sản.

2. Giá đất cụ thể

STT	Vị trí/ Loại đất	Giá đất cụ thể (đồng/m ²)
1	Đất trồng cây lâu năm	
-	Đất trồng cây lâu năm tiếp giáp đường, bao gồm 15 thửa: Các thửa 34, 36, 37, 39 thuộc mảnh trích đo địa chính số 1-2022; các thửa 6, 8, 11, 13, 15, 16, 18, 21 thuộc mảnh trích đo địa chính số 2-2022; các thửa 1, 15, 17 thuộc mảnh trích đo địa chính số 3-2022.	49.000
-	Đất trồng cây lâu năm không giáp đường, bao gồm 32 thửa: Các thửa đất 12, 13, 14, 15, 17, 18, 26, 27, 29, 30, 33, 40, 41, 42 thuộc mảnh trích đo địa chính số 1-2022, các thửa 1, 2, 5, 12, 19, 20 thuộc mảnh trích đo địa chính số 2-2022, các thửa 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10, 11, 13, 14, 18 thuộc mảnh trích đo địa chính số 3-2022.	45.000

2	Đất trồng cây hàng năm khác, bao gồm 03 thửa: Các thửa đất 16, 20, 22 thuộc mảnh trích đo số 1-2022.	43.000
3	Đất trồng lúa, bao gồm 09 thửa: Các thửa đất 4, 5, 6, 7, 8, 10, 11, 19, 24 thuộc mảnh trích đo số 1-2022.	36.000
4	Đất nuôi trồng thủy sản, bao gồm 02 thửa: Các thửa số 23, 25 thuộc mảnh trích đo số 1-2022.	29.000

Điều 2.

1. Giao UBND huyện Đắk Mil căn cứ vị trí các thửa đất thu hồi của dự án để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh, UBND huyện Đắk Mil, Đơn vị tư vấn chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh về giá đất cụ thể được quy định tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông; Chủ tịch UBND huyện Mil; Thường trực Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NNTNMT(N).

4

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trọng Yên

